

**GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**

**QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN  
VỀ QUAN HỆ GIỮA CÔNG NHÂN, CÔNG NGHIỆP  
VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI<sup>(\*)</sup>**

**Nguyễn Sỹ Trung<sup>(\*\*)</sup>**

<sup>(\*\*)</sup> Phó giáo sư, tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Email: nguyensitruongdhgtvt@gmail.com

**Tóm tắt:** Công nhân, công nghiệp và chủ nghĩa xã hội là những phạm trù cơ bản nhất trong quan điểm của chủ nghĩa xã hội khoa học, các phạm trù này có mối quan hệ biện chứng chặt chẽ, là tiền đề và điều kiện của nhau, tác động, ảnh hưởng thúc đẩy nhau cùng phát triển. Nghiên cứu mối quan hệ này cho chúng ta thấy được cấu trúc, đặc điểm, nội dung và ý nghĩa lý luận, thực tiễn to lớn của nó trong thời đại ngày nay.

**Từ khóa:** công nghiệp; công nghiệp hóa, hiện đại hóa; cách mạng công nghiệp lần thứ tư; giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội.

*Ngày nhận bài: 31/12/2023; ngày phản biện: 02/01/2024; ngày sửa chữa: 05/02/2024; ngày duyệt đăng: 15/02/2024.*

**1. Mở đầu**

Nghiên cứu lịch sử hình thành, phát triển của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, C.Mác và Ph.Ăngghen đã phát hiện ra mối quan hệ tự nhiên, hữu cơ, thống nhất giữa giai cấp công nhân với nền đại công nghiệp và chủ nghĩa xã hội. Có thể nói, đây là những phạm trù cơ bản, quan trọng nhất, là xương sống của hệ thống lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng và chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung.

Những quan điểm khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin về mối quan hệ biện chứng chặt chẽ giữa công

nhân - công nghiệp - chủ nghĩa xã hội không chỉ có giá trị lúc đương thời để giải quyết những mâu thuẫn cơ bản của xã hội, những yêu cầu cấp bách của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế đặt ra, mà còn có ý nghĩa to lớn đối với cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân, nhân dân lao động tiến bộ trên thế giới trong thời đại ngày nay. Với Đảng ta, quan điểm của các nhà kinh điển

---

<sup>(\*)</sup> Bài viết là sản phẩm của Đề tài cấp Nhà nước: “Giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay: Đặc điểm, vấn đề và định hướng chính sách”, mã số: KX.04.25/21-25.

Mác - Lênin về mối quan hệ giữa công nhân, công nghiệp và chủ nghĩa xã hội là cơ sở lý luận quan trọng, là kim chỉ nam soi sáng sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, xã hội phồn vinh, hạnh phúc, định hướng đi lên chủ nghĩa xã hội.

## **2. Giai cấp công nhân là con đẻ, là sản phẩm của quá trình công nghiệp hóa tư bản chủ nghĩa**

Trong quá trình hoạt động lý luận và thực tiễn phong trào công nhân ở châu Âu giữa thế kỷ XIX, C.Mác và Ph.Ăngghen đã từng bước nghiên cứu và xây dựng được một hệ thống lý luận về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp này. Dựa trên phương pháp luận duy vật lịch sử, C.Mác và Ph.Ăngghen tiếp cận việc tìm hiểu giai cấp công nhân trong bối cảnh thế kỷ XIX gắn liền với môi trường của cách mạng công nghiệp. Bằng cách tiếp cận đó, C.Mác và Ph.Ăngghen đã phân tích quá trình hình thành và phát triển cũng như chỉ ra những đặc tính cơ bản của giai cấp này.

Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, việc nghiên cứu giai cấp công nhân phải đặt nó trong điều kiện lịch sử kinh tế - xã hội cụ thể và xem xét trong cả quá trình hình thành, vận động và phát triển của nó từ lúc mới ra đời đến giai cấp công nhân hiện đại với những mức độ hiện đại khác nhau, rồi đến lúc họ không còn là công nhân với tính cách giai cấp trong tương lai của xã hội cộng sản. Vì vậy, C.Mác và Ph.Ăngghen đã đặt ra câu hỏi: “vấn đề là

ở chỗ *giai cấp vô sản thực ra là gì*, và phù hợp với *sự tồn tại* ấy của bản thân nó, giai cấp vô sản buộc phải làm gì về mặt lịch sử” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995a: 56).

C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: giai cấp công nhân chính là con đẻ, là sản phẩm của nền đại công nghiệp, là chủ thể trực tiếp và quyết định nhất của quá trình sản xuất vật chất. Các ông khẳng định rằng, chính cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất (từ nửa sau thế kỷ XVIII) ở châu Âu đã trực tiếp sản sinh ra giai cấp công nhân, Ph.Ăngghen nhấn mạnh: “...sản phẩm quan trọng nhất của cuộc cách mạng công nghiệp ấy là giai cấp vô sản Anh” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995a: 348).

Cách mạng công nghiệp bắt đầu từ nước Anh, đó là quá trình đưa máy móc vào thay thế lao động chân tay. Việc này đã được Ph.Ăngghen nói rõ: “nhờ có những phát minh về sau mỗi năm được hoàn thiện ấy, *lao động bằng máy móc đã thắng lao động bằng chân tay* trong các ngành chủ yếu của công nghiệp Anh” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995a: 337-338). Quá trình phát triển công nghiệp và ra đời giai cấp công nhân điển hình ở Anh, sau đó diễn ra ở nhiều nước châu Âu và thế giới được C.Mác và Ph.Ăngghen khái quát như sau: “giai cấp vô sản là do cuộc cách mạng công nghiệp sản sinh ra; cuộc cách mạng này xảy ra ở Anh vào nửa sau của thế kỷ trước, và sau đó tái diễn ở tất cả các nước văn minh trên thế giới. Sở dĩ có cuộc cách mạng đó, là do có sự phát minh ra máy hơi nước, các thứ máy kéo

sợi, máy dệt và hàng loạt những thiết bị máy móc khác. Những máy móc đó - rất đắt và vì vậy chỉ có những nhà tư bản lớn mới có thể dùng được - làm thay đổi toàn bộ phương thức sản xuất tồn tại từ trước tới nay và loại những người công nhân cũ, vì hàng hóa do máy móc sản xuất ra thì rẻ hơn và tốt hơn so với hàng hóa do công nhân sản xuất bằng xa kéo sợi và khung cửi dệt vải không hoàn thiện của mình” (1995c: 457), và “vì vậy tầng lớp trung gian trước đây, nhất là những người thợ cả thủ công hạng nhỏ, ngày càng phá sản; địa vị trước đây của người sản xuất đã hoàn toàn thay đổi và hai giai cấp mới được tạo ra dần dần cuốn hút tất cả các giai cấp khác vào hàng ngũ của mình” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995c: 458).

Cũng khẳng định về mối quan hệ giữa công nghiệp với giai cấp công nhân, trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ, họ vừa là sản phẩm, vừa là chủ thể của nền sản xuất đại công nghiệp, là đại diện cho lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất tiên tiến: “trong tất cả các giai cấp hiện đang đối lập với giai cấp tư sản thì chỉ có giai cấp vô sản là giai cấp thực sự cách mạng. Tất cả các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995c: 610).

Nền đại công nghiệp đã làm phá sản nhiều nhà tiểu công nghiệp, tiểu thương, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp dân cư, biến họ trở thành bộ phận của giai cấp vô sản. Chính từ đây, cơ sở xã hội của giai

cấp công nhân đã tạo điều kiện cho họ gắn gũi với các giai tầng lao động. Lợi ích cơ bản của họ trên thực tế hoàn toàn phù hợp với lợi ích của các giai tầng lao động khác. C.Mác và Ph.Ăngghen đã mô tả: “những nhà tiểu công nghiệp, tiểu thương nghiệp và người thực lợi nhỏ, thợ thủ công và nông dân là những tầng lớp dưới của tầng lớp trung đẳng xưa kia, đều rơi xuống hàng ngũ giai cấp vô sản, một phần vì số vốn ít ỏi của họ không đủ cho phép họ quản lý những xí nghiệp đại công nghiệp, nên họ bị sự cạnh tranh của bọn tư bản lớn hơn đánh bại, một phần vì sự khéo léo nhà nghề của họ bị những phương pháp sản xuất mới làm giảm giá trị đi. Thành thử giai cấp vô sản được tuyển mộ trong tất cả các giai cấp của dân cư” (1995c: 606-607).

Như vậy, chính nền đại công nghiệp đã sản sinh ra giai cấp công nhân. Điều đó khẳng định rõ ràng giữa giai cấp công nhân và công nghiệp ngay từ đầu đã có mối quan hệ không thể tách rời, không có đại công nghiệp thì không có công nhân, nhưng không có công nhân thì nền đại công nghiệp cũng không thể phát triển được.

### **3. Giai cấp công nhân là chủ thể trực tiếp của nền sản xuất đại công nghiệp, quyết định sự tồn tại, phát triển của xã hội**

Từ việc khẳng định rõ về quá trình hình thành giai cấp công nhân là con đẻ, sản phẩm của quá trình công nghiệp hóa tư bản chủ nghĩa, thì đến lượt nó - giờ đây giai cấp công nhân trở thành chủ thể trực tiếp và quyết định nhất của nền sản

xuất công nghiệp tư bản chủ nghĩa, quyết định sự tồn tại và phát triển của xã hội. Điều này cho thấy mối quan hệ rất chặt chẽ giữa công nhân và công nghiệp.

Về khía cạnh phân công lao động xã hội, giai cấp công nhân hiện đại là giai cấp lao động đông đảo, sản xuất vật chất trong môi trường lao động công nghiệp hiện đại, lực lượng sản xuất đã được công nghiệp hóa. Sản xuất vật chất là nền tảng của vận động xã hội, quyết định mặt thứ hai của sản xuất là sản xuất tinh thần. Người công nhân công nghiệp, khách quan trở thành lực lượng sản xuất quan trọng nhất của phát triển xã hội. Nghiên cứu công nhân ở Anh, quê hương của cách mạng công nghiệp, Ph.Ăngghen cho hay: “ngày nay nước Anh là nước có một không hai, với thủ đô gồm hai triệu rưỡi dân, với nhiều thành phố công xưởng khổng lồ, với một nền công nghiệp cung cấp hàng hóa cho toàn thế giới và chế tạo hầu hết mọi thứ bằng những máy móc phức tạp nhất, với những người dân cần cù yêu lao động, thông minh và ở rất tập trung, trong số này, nhân khẩu công nghiệp chiếm đến hai phần ba, và bao gồm các giai cấp khác hẳn, hơn thế nữa lại là một dân tộc khác hẳn, có những phong tục khác trước” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995a: 348). Từ sự đánh giá đó Ph.Ăngghen đi đến kết luận: chính giai cấp công nhân, những người mà trí sáng tạo và bàn tay lao động “đã làm nên sự vĩ đại của Anh” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995a: 350).

Ở phương diện lực lượng sản xuất, giai cấp công nhân hiện đại là một bộ

phận chủ yếu, hơn nữa đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, đã được công nghiệp hóa, mang tính chất xã hội hóa cao trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa. Tính chất tiên tiến của lực lượng sản xuất, *một mặt*, hơn hẳn so với lực lượng sản xuất thủ công, manh mún, năng suất thấp... trong nền kinh tế phong kiến; *mặt khác*, nhìn về tương lai, theo quy luật kinh tế, nền sản xuất lớn sẽ ngày càng tập trung lớn về giá trị, xã hội hóa ngày càng rộng lớn, năng suất ngày càng cao. Khi nghiên cứu lịch sử chung nhất của sự phát triển xã hội, C.Mác chỉ ra rằng: “trong tất cả những công cụ sản xuất, thì lực lượng sản xuất hùng mạnh nhất là bản thân giai cấp cách mạng. Sự tổ chức của những phần tử cách mạng thành giai cấp giả định sự tồn tại của tất cả các lực lượng sản xuất có thể nảy sinh trong lòng của xã hội cũ” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995c: 257). Trong xã hội tư bản, giai cấp cách mạng ấy là công nhân. Người công nhân là bộ phận trước hết, quan trọng nhất trong lực lượng sản xuất đã công nghiệp hóa. Với tính cách là lao động sáng tạo, người công nhân không chỉ chế tạo mà còn sử dụng các loại công cụ lao động công nghiệp ngày càng cách mạng hóa vào đối tượng lao động cũng ngày càng cao và phong phú. Khi C.Mác và Ph.Ăngghen viết rằng: “giai cấp tư sản, trong quá trình thống trị giai cấp chưa đầy một thế kỷ, đã tạo ra những lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất của tất cả các thế hệ trước kia gộp lại” (1995c: 603), thì đây chính là lao động chủ yếu của lao động

xã hội, mà đồng đảo là công nhân công nghiệp, đại biểu cho lực lượng sản xuất này. Các ông viết tiếp: “sự chinh phục những lực lượng thiên nhiên, sự sản xuất bằng máy móc, việc áp dụng hóa học vào công nghiệp và nông nghiệp, việc dùng tàu chạy bằng hơi nước, đường sắt, máy điện báo, việc khai phá từng lục địa nguyên vẹn, việc khai thông các dòng sông cho tàu bè đi lại được, hàng khối dân cư tựa hồ như từ dưới đất trời lên, - có thể kỷ nào trước đây lại ngờ được rằng có những lực lượng sản xuất như thế vẫn nằm tiềm tàng trong lòng lao động xã hội!” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995c: 603).

Ở phương diện quan hệ sản xuất, trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân hiện đại không có tư liệu sản xuất, nên buộc phải bán sức lao động làm thuê cho giai cấp tư sản và bị bóc lột giá trị thặng dư. Ở góc độ này, Ph.Ăngghen đã gọi “giai cấp công nhân là giai cấp những người hoàn toàn không có của” và “do tình hình như trên nên họ buộc phải bán lao động của mình cho nhà tư sản để đổi lấy những tư liệu sinh hoạt cần thiết cho cuộc sống của mình. Giai cấp đó gọi là giai cấp những người vô sản hay giai cấp vô sản” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995c: 458, 459).

Do vậy, giai cấp công nhân hiện đại có những đặc điểm mà các giai cấp, tầng lớp khác không có hoặc ít có. Các đặc điểm này của họ dần dần được hình thành trong môi trường lao động công nghiệp, từ mối quan hệ lao động đối lập nhau về lợi ích cơ bản, và rộng ra, là từ

các tác động nói chung đến giai cấp công nhân trong mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của đời sống xã hội tư bản, đó là:

Giai cấp công nhân ngày càng đông đảo, tập trung lực lượng trong đô thị, khu công nghiệp, nhà máy... Ph.Ăngghen viết về tác động của đặc điểm này rằng: “nhà tư sản của chúng ta lo sợ là phải. Nếu sự tập trung dân số làm cho giai cấp có của phồn vinh và phát triển gấp bội, thì nó còn có ảnh hưởng lớn hơn đối với sự phát triển của công nhân. Công nhân bắt đầu cảm thấy mình - về toàn thể - là một giai cấp; họ đã hiểu được rằng đứng riêng lẻ thì họ yếu, nhưng liên hợp lại thì thành một lực lượng; điều này đã giúp cho họ tách ra khỏi giai cấp tư sản và giúp cho những quan niệm và tư tưởng độc lập, đặc trưng cho công nhân và cho hoàn cảnh sinh sống của họ được hình thành; họ bắt đầu hiểu về địa vị bị áp bức của mình và công nhận có tầm quan trọng về mặt xã hội và chính trị. Các thành phố lớn là nơi bắt nguồn của phong trào công nhân: nơi đây công nhân lần đầu tiên đã bắt đầu suy nghĩ về tình cảnh của mình và đấu tranh để thay đổi nó, nơi đây sự đối lập về lợi ích giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản lần đầu đã biểu lộ ra, nơi đây những liên đoàn lao động, phong trào Hiến chương và chủ nghĩa xã hội đã ra đời” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995a: 481).

Giai cấp công nhân có lối sống tập thể, đoàn kết, tác phong công nghiệp, có tính tổ chức trong lao động, sinh hoạt... chính việc tập trung lực lượng nêu trên, đồng thời lao động trong môi trường

công nghiệp hiện đại đã dần làm cho công nhân có đặc điểm như vậy. C.Mác và Ph.Ăngghen đã nhiều lần nhắc đến đặc điểm này khi bàn đến công nhân với tính cách là “con đẻ của nền công nghiệp”, “sản phẩm chủ yếu của cuộc cách mạng công nghiệp”, “người lao động hiện đại”. C.Mác cho rằng: “sự căm phẫn của giai cấp công nhân - một giai cấp ngày càng không ngừng đông đảo hơn, ngày càng được cơ chế của bản thân quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa huấn luyện, đoàn kết và tổ chức lại - cũng tăng lên” (C.Mác và Ph.Ăngghen 2002: 1059). So sánh đặc điểm này với giai cấp nông dân, các ông viết rất hình tượng như sau: “sự đoàn kết mà những thị dân thời trung cổ đã phải mất hàng thế kỷ mới xây dựng được bằng những con đường làng nhỏ hẹp của họ, thì những người vô sản hiện đại chỉ xây dựng trong vòng vài năm, nhờ có đường sắt” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995c: 608, 609).

Giai cấp công nhân có tinh thần cách mạng kiên quyết đấu tranh chống áp bức bất công, C.Mác nhấn mạnh: “giai cấp công nhân về bản chất phải là một giai cấp “cách mạng” trung thực” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1997: 637). C.Mác và Ph.Ăngghen giải thích cụ thể hơn rằng: “gắn liền với sự kiện này, xuất hiện một giai cấp buộc phải chịu đựng tất cả gánh nặng của xã hội mà không được hưởng những phúc lợi của xã hội, một giai cấp bị gạt ra ngoài xã hội nên không khỏi đối lập một cách kiên quyết nhất với tất cả các giai cấp khác, một giai cấp do đa số thành viên của xã hội hợp thành và là

giai cấp sản sinh ra ý thức về tính tất yếu của một cuộc cách mạng triệt để, ý thức cộng sản chủ nghĩa” (1995b: 99).

Từ góc độ quan điểm này và từ những tư tưởng của C.Mác, Ph.Ăngghen đã trình bày ở trên, có thể thấy, giai cấp công nhân biến đổi liên tục cùng với sự biến đổi không ngừng của lịch sử xã hội để đi tới chỗ hoàn thiện mình với tư cách một giai cấp.

Như đã nói, Ph.Ăngghen dùng khái niệm “những bộ phận tiền thân ít nhiều phát triển của giai cấp công nhân” để chỉ những “người công nhân” đầu tiên, thật ra chưa đúng nghĩa là công nhân, lao động trong công trường thủ công. Hơn nữa, đến giai cấp công nhân hiện đại, sản phẩm của cuộc cách mạng công nghiệp trong chủ nghĩa tư bản. Nhưng giai cấp công nhân ấy là: giai cấp vô sản không sở hữu tư liệu sản xuất, phải làm thuê cho nhà tư bản và bị bóc lột giá trị thặng dư.

Trong xã hội tư bản, có đủ điều kiện thì: “với tư cách là giai cấp vô sản, giai cấp vô sản buộc phải thủ tiêu bản thân mình, do đó tiêu diệt cả cái mặt đối lập của nó - tức là chế độ tư hữu” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995a: 54). Đây chính là nội dung cách mạng vô sản - sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Do đó, cách mạng vô sản là một cuộc cách mạng xã hội, trong đó giai cấp công nhân cố gắng lật đổ giai cấp tư sản. Sau khi giành được chính quyền, giai cấp công nhân không còn là “giai cấp vô sản” mà cùng với nhân dân lao động, họ làm chủ xã hội, đồng thời lãnh đạo xã hội, thống trị về mặt chính trị, thực hiện chuyên chính vô sản.

Giai cấp công nhân là sản phẩm, là con đẻ của cuộc cách mạng công nghiệp. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất đã dẫn đến sự ra đời của giai cấp công nhân. Cách mạng công nghiệp không dừng lại mà sẽ tiếp diễn. C.Mác và Ph.Ăngghen không được chứng kiến các cuộc cách mạng tiếp theo là lần thứ hai, lần thứ ba và ngày nay là lần thứ tư. Nhưng Ph.Ăngghen, năm 1893, trong bức thư: “gửi Đại hội quốc tế các sinh viên xã hội chủ nghĩa” đã dự đoán rằng, tương lai sẽ ra đời “giai cấp vô sản trí thức”. Đúng vậy, từ khi cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba xuất hiện vào những năm 70 của thế kỷ XIX, với đặc điểm là máy móc được công nghiệp hóa và tự động hóa, đặc biệt là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với đặc trưng là máy móc thông minh và trí tuệ nhân tạo, đã làm xuất hiện giai cấp công nhân như Ph.Ăngghen dự báo, nhưng được gọi là “giai cấp công nhân trí thức”.

Khi xây dựng thành công hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa, các cộng đồng mang tính giai cấp sẽ không còn, đúng như C.Mác nhận định, chuyên chính vô sản: “...chỉ là bước quá độ tiến tới *thủ tiêu mọi giai cấp* và tiến tới *xã hội không có giai cấp*” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1996: 662). Do đó, C.Mác, Ph.Ăngghen khẳng định: “với thắng lợi của giai cấp vô sản, bản thân giai cấp vô sản và mặt đối lập chi phối nó là chế độ tư hữu, đều tiêu vong” (1995a: 55).

Từ nhận thức sâu sắc về giai cấp công nhân và giai cấp công nhân hiện đại, C.Mác, Ph.Ăngghen đã có định nghĩa về

giai cấp công nhân trong chủ nghĩa tư bản. Trong tác phẩm *Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản*, Ph.Ăngghen viết: “giai cấp vô sản là một giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ kiếm sống bằng việc bán lao động của mình, chứ không phải sống bằng lợi nhuận của bất cứ số tư bản nào, đó là một giai cấp mà hạnh phúc và đau khổ, sống và chết, toàn bộ sự sống còn của họ đều phụ thuộc vào số cầu về lao động, tức là vào tình hình chuyển biến tốt hay xấu của công việc làm ăn, vào những sự biến động của cuộc cạnh tranh không gì ngăn cản nổi. Nói tóm lại, giai cấp vô sản hay giai cấp những người vô sản là giai cấp lao động trong thế kỷ XIX” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995c: 456).

Trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, C.Mác và Ph.Ăngghen viết: “giai cấp vô sản, giai cấp công nhân hiện đại - tức là giai cấp chỉ có thể sống với điều kiện là kiếm được việc làm, và chỉ kiếm được việc làm, nếu lao động của họ làm tăng thêm tư bản - cũng phát triển theo. Những công nhân ấy, buộc phải tự bán mình để kiếm ăn từng bữa một, là một hàng hóa, tức là một món hàng đem bán như bất cứ món hàng nào khác; vì thế, họ phải chịu hết mọi sự may rủi của cạnh tranh, mọi sự lên xuống của thị trường với mức độ như nhau” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995c: 605).

Như vậy, giai cấp công nhân ra đời từ nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa nhưng giờ đây lại trở thành chủ thể quyết định phương hướng tồn tại, phát triển của chính nền đại công nghiệp đó của xã hội tư bản chủ nghĩa. Điều đó cho thấy

mối quan hệ biện chứng trong một chỉnh thể thống nhất không thể tách rời giữa hai nhân tố công nhân và công nghiệp.

#### **4. Bản chất sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân hiện đại là thực hiện thành công cách mạng xã hội chủ nghĩa**

Từ những điều kiện khách quan đã nêu ở trên cho thấy, giai cấp công nhân trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, là giai cấp của những người lao động không sở hữu những tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội. Họ phải bán sức lao động cho nhà tư bản và bị chủ tư bản bóc lột giá trị thặng dư. Đối lập với nhà tư bản, công nhân là những người lao động tự do, với nghĩa là tự do bán sức lao động của mình để kiếm sống. Chính điều này khiến cho giai cấp công nhân trở thành giai cấp đối kháng với giai cấp tư sản. Như vậy, đối diện với quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, đặc trưng cơ bản của giai cấp công nhân trong chế độ tư bản chủ nghĩa theo C.Mác và Ph.Ăngghen là giai cấp vô sản bởi “giai cấp những công nhân làm thuê hiện đại, vì mất các tư liệu sản xuất của bản thân, nên buộc phải bán sức lao động của mình để sống” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995c: 596).

Mâu thuẫn cơ bản của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa là mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất xã hội hóa ngày càng rộng lớn với quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa dựa trên chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất. Mâu thuẫn cơ bản này thể hiện mặt xã hội của mâu thuẫn lợi ích giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản. Lao động sống của công nhân là nguồn gốc của giá trị

thặng dư và sự giàu có của giai cấp tư sản chủ yếu nhờ vào việc bóc lột được ngày càng nhiều hơn giá trị thặng dư. Mâu thuẫn đó cho thấy, tính chất đối kháng không thể điều hòa giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và trong chế độ tư bản chủ nghĩa. Trong điều kiện đó, giai cấp công nhân, thông qua Đảng Cộng sản, sẽ thực hiện sứ mệnh lịch sử xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, giải phóng bản thân mình và nhân dân lao động khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Đây chính là bản chất sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện đại. Sau khi bàn về cách mạng xã hội chủ nghĩa, Ph.Ăngghen đã chỉ rõ thực hiện sự nghiệp ấy là “sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại”.

Theo các nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học, nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân chính là những nhiệm vụ mà giai cấp công nhân cần phải thực hiện với tư cách là giai cấp tiên phong, là lực lượng đi đầu trong cuộc cách mạng nhằm chuyển biến lịch sử loài người từ hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa lên hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện đại diễn ra theo tiến trình của cách mạng xã hội chủ nghĩa với những nội dung cơ bản sau:

*Nội dung chính trị:* theo các nhà kinh điển Mác - Lênin, nội dung chính trị là cơ sở cho việc thực hiện các nhiệm vụ khác trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử

của giai cấp công nhân, các ông viết: “bước thứ nhất trong cuộc cách mạng công nhân là giai cấp vô sản biến thành giai cấp thống trị, là giành lấy dân chủ” (C.Mác và Ph.Ăngghen 1995c: 636). Trong lĩnh vực chính trị, giai cấp công nhân cùng với nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, tiến hành cách mạng chính trị để lật đổ quyền thống trị của giai cấp tư sản, xóa bỏ chế độ bóc lột, áp bức của chủ nghĩa tư bản, giành quyền lực về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Thiết lập nhà nước kiểu mới, mang bản chất giai cấp công nhân, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện quyền lực của nhân dân, quyền dân chủ và làm chủ xã hội của tuyệt đại đa số nhân dân lao động.

Giai cấp công nhân và nhân dân lao động sử dụng nhà nước vô sản, do mình làm chủ như một công cụ có hiệu lực để cải tạo xã hội cũ và tổ chức xây dựng xã hội mới, phát triển kinh tế và văn hóa, xây dựng nền chính trị dân chủ - pháp quyền, quản lý kinh tế - xã hội và tổ chức đời sống xã hội phục vụ quyền và lợi ích của nhân dân lao động, thực hiện dân chủ, công bằng, bình đẳng và tiến bộ xã hội, theo lý tưởng và mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

*Nội dung kinh tế:* là nhân tố hàng đầu của lực lượng sản xuất xã hội hóa cao, giai cấp công nhân cũng là đại biểu cho quan hệ sản xuất mới, tiên tiến nhất dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, đại biểu cho phương thức sản xuất tiên bộ nhất thuộc về xu thế phát triển của lịch sử xã hội. Vai trò chủ thể của giai

cấp công nhân, trước hết là chủ thể của quá trình sản xuất vật chất để sản xuất ra của cải vật chất ngày càng nhiều đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của con người và xã hội. Bằng cách đó, giai cấp công nhân tạo tiền đề vật chất kỹ thuật cho sự ra đời của xã hội mới. Mặt khác, tính chất xã hội hóa cao của lực lượng sản xuất đòi hỏi một quan hệ sản xuất mới, phù hợp với chế độ công hữu các tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội. Như vậy, giai cấp công nhân đại biểu cho lợi ích chung của xã hội. Chỉ có giai cấp công nhân là giai cấp duy nhất không có lợi ích riêng với nghĩa là tư hữu. Nó phấn đấu cho lợi ích chung của toàn xã hội. Nó chỉ tìm thấy lợi ích chân chính của mình khi thực hiện được lợi ích chung cho cả xã hội.

Ở các nước xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân thông qua quá trình công nghiệp hóa và thực hiện “một kiểu tổ chức xã hội mới về lao động” để tăng năng suất lao động xã hội và thực hiện các nguyên tắc sở hữu, quản lý và phân phối phù hợp với nhu cầu phát triển sản xuất, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Trên thực tế, hầu hết các nước xã hội chủ nghĩa lại ra đời từ phương thức phát triển rút ngắn, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. Do đó, để thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình về nội dung kinh tế, giai cấp công nhân phải đóng vai trò nòng cốt trong quá trình giải phóng lực lượng sản xuất (vốn bị kìm hãm, lạc hậu, chậm phát triển trong quá khứ), thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển để tạo cơ sở cho quan hệ sản xuất mới, xã hội chủ nghĩa ra đời.

*Nội dung tư tưởng, văn hóa:* thực hiện sứ mệnh của mình, giai cấp công nhân trong tiến trình cách mạng cải tạo xã hội cũ và xây dựng xã hội mới trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng cần phải tập trung xây dựng hệ giá trị mới: lao động; công bằng; dân chủ; bình đẳng và tự do. Hệ giá trị mới này là sự phủ định các giá trị tư sản, tàn dư của các giá trị đã lỗi thời, lạc hậu trong các xã hội quá khứ. Hệ giá trị mới thể hiện bản chất ưu việt của chế độ mới xã hội chủ nghĩa.

Giai cấp công nhân thực hiện cuộc cách mạng về văn hóa, tư tưởng bao gồm cải tạo cái cũ lỗi thời, lạc hậu, xây dựng cái mới, tiến bộ trong lĩnh vực ý thức tư tưởng, trong tâm lý, lối sống và trong đời sống tinh thần xã hội; xây dựng và củng cố ý thức hệ tiên tiến của giai cấp công nhân, đó là chủ nghĩa Mác - Lênin; đấu tranh để khắc phục ý thức hệ tư sản và các tàn dư còn sót lại của các hệ tư tưởng cũ. Phát triển văn hóa, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, đạo đức và lối sống mới xã hội chủ nghĩa là một trong những nội dung căn bản mà cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực văn hóa tư tưởng đặt ra đối với sứ mệnh lịch sử giai cấp công nhân hiện đại.

Có thể thấy, cách mạng xã hội chủ nghĩa là cuộc cách mạng sâu sắc và triệt để nhất. Cuộc cách mạng này đã được chuẩn bị những điều kiện kinh tế - xã hội trong lòng chủ nghĩa tư bản. Việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân - con đẻ của nền đại công nghiệp, chủ thể trực tiếp của quá trình sản xuất

công nghiệp cho thấy mối quan hệ biện chứng giữa ba yếu tố cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học là công nghiệp - công nhân - chủ nghĩa xã hội, chúng vừa là tiền đề, vừa là điều kiện tác động, ảnh hưởng và chuyển hóa lẫn nhau, thúc đẩy nhau cùng phát triển.

### **5. Ý nghĩa của mối quan hệ giữa giai cấp công nhân, công nghiệp và chủ nghĩa xã hội trong thời đại ngày nay**

Mối quan hệ biện chứng giữa giai cấp công nhân, công nghiệp và chủ nghĩa xã hội được thể hiện ngày càng rõ hơn trên các phương diện của đời sống xã hội hiện đại, cụ thể là:

Xây dựng chủ nghĩa xã hội là một cuộc cách mạng toàn diện, triệt để, lâu dài trên nhiều bình diện nhằm tạo ra cơ sở vật chất kỹ thuật, tinh thần của xã hội, Vì vậy, nhiệm vụ này trước hết thuộc về giai cấp công nhân - con đẻ, sản phẩm của nền công nghiệp hiện đại. Hiện nay, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang phát triển với tốc độ cấp số nhân, làm khuyếch đại thêm quá trình số hóa, tự động hóa. Sự thay đổi này tác động đến số lượng, cơ cấu và trình độ của giai cấp công nhân. Một mặt, tự động hóa có thể thay thế một số lao động chân tay ở một số lĩnh vực dẫn đến nguy cơ thất nghiệp của người công nhân. Mặt khác, nó cũng tạo ra những ngành nghề và lĩnh vực sản xuất mới thu hút nhiều hơn công nhân lao động. Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), năm 2014 trên thế giới hiện có 1,54 tỷ “công nhân làm công ăn lương” (salaried workers) trong tổng số

gần 3,3 tỷ người lao động của thế giới hiện nay. Cũng theo ILO, dự báo về số lượng nhóm này, năm 2018 là 1,7 tỷ người. Hiện nay, tỷ lệ lao động công nghiệp chiếm khoảng 60% lực lượng lao động thế giới. Nhiều quốc gia có nền kinh tế phát triển cao (nhóm G7) công nhân chiếm khoảng từ 70% - 90% trong tổng số lao động của quốc gia (Nguyễn An Ninh 2020). Không chỉ tăng nhanh về số lượng, trình độ mọi mặt của công nhân trong bối cảnh mới cũng có nhiều thay đổi tỷ lệ thuận với nền công nghiệp hiện đại. Trình độ của công nhân ngày càng nâng cao, từ lao động chân tay chuyển sang lao động trí óc, sáng tạo.

Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay với những tiền đề mà nó tạo ra là cơ sở để giai cấp công nhân ở những quốc gia đang phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, bằng phương thức lao động công nghiệp có tính xã hội hóa cao có thể hiện thực hóa mục tiêu, con đường phát triển rút ngắn, nhằm xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội. Cách mạng công nghiệp 4.0 đang tạo ra điều kiện để giai cấp công nhân hiện đại xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, mà mục tiêu cuối cùng là quyền lực thuộc về nhân dân. Thông qua internet kết nối vạn vật, mạng xã hội, điện thoại thông minh... cho phép giai cấp công nhân có thể tham gia vào các hoạt động xã hội, chính trị, giám sát và phản biện hoạt động của nhà nước, góp phần xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Cuộc cách mạng này đang thúc đẩy nhanh hơn sự hình thành các giá trị

tinh thần mới của toàn nhân loại trong đó có hệ giá trị của các quốc gia xã hội chủ nghĩa. Các sản phẩm mang giá trị tinh thần đó hoàn toàn là do lao động sáng tạo của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội hiện đại, đặc biệt là giai cấp công nhân hiện đại.

## 6. Kết luận

Như vậy, đã hơn 170 năm kể từ khi các nhà kinh điển Mác - Lênin phát hiện, mối quan hệ biện chứng giữa công nghiệp - công nhân và chủ nghĩa xã hội đến ngày nay nó vẫn còn nguyên giá trị khoa học, vẫn có ý nghĩa chỉ đạo về mặt phương pháp luận trong việc nhận thức bản chất, quy luật phát triển của công nghiệp - công nhân và chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh mới hiện nay làm cơ sở cho quá trình vận dụng sáng tạo vào thực tiễn công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới và ở Việt Nam.

## Tài liệu trích dẫn

1. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1995a. *Toàn tập*, tập 2. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.
2. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1995b. *Toàn tập*, tập 3. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.
3. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1995c. *Toàn tập*, tập 4. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.
4. C.Mác và Ph.Ăngghen. 2002. *Toàn tập*, tập 23. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.
5. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1996. *Toàn tập*, tập 28. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.
6. C.Mác và Ph.Ăngghen. 1997. *Toàn tập*, tập 31. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.
7. Nguyễn An Ninh. 2020. “Những nhận thức mới về giai cấp công nhân hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản*, số 9/2020.